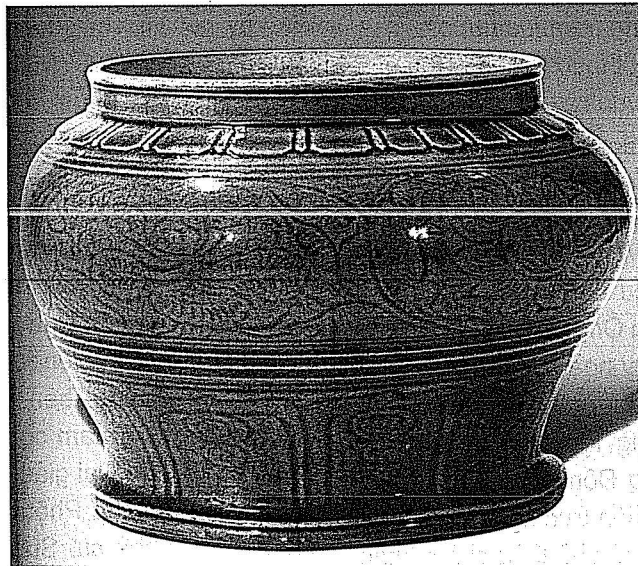


CHIẾC “CHẬU CẢNH”

và nổi khắc khoải của một người chơi cổ ngoạn



PHẠM QUỐC

I. Chuyện mười hai năm trước

Câu chuyện bắt đầu từ cuộc săn lùng chiếc “chậu cảnh” đặt không đúng chỗ, sử dụng không đúng chức năng của một nhóm người sưu tầm cổ ngoạn Hà Nội, khi thấy một gia đình nông dân ở miền quê trung du Bắc Bộ trồng cây khoai nước vào chiếc ang gốm men lam, để ở bức tường hoa, đường ranh ngăn cách giữa sân và vườn của đa số những gia đình thôn quê, khiến cho họ xót xa.

Thoạt đầu, một trí thức làng gạ gẫm đổi chác một chiếc chậu cảnh mới và đẹp lấy chiếc ang gốm, với lý do để phù hợp hơn với hệ thống chậu cảnh gia đình. Việc đổi chác ấy cũng từ lời sui bẩy của một tay săn lùng cổ vật có hạng ở Thủ đô, vốn thân quen trong quan hệ mua bán

cây cảnh qua mấy chục năm với chàng trí thức làng nọ. Không trực tiếp mà qua một trung gian, đây là nghệ thuật mua bán “xưa như trái đất” của làng chơi cổ ngoạn, nhằm giảm bớt sự nghi ngờ của chủ nhà, theo đó, giá sẽ rẻ hơn nhiều. Quả đúng thế, cuộc đổi chác chỉ mất có vài giờ và đâu đó hơn trăm ngàn mua chiếc chậu mới.

“Vỏ quýt dày, có móng tay nhọn”, chẳng hiểu mô tê gì về giá trị của chiếc ang, sau khi đã sở hữu trí thức làng đôn giá lên cao và quát đến ù tai với người “thầy” bắt đắc dĩ. Dần mặt kẻ tiểu nhân sau khi đã chịu xuống nước, trả gấp 20 lần so với giá đổi chác, vẫn chưa đi tới hồi phân giải, sưu tập gia Hà thành bỏ về, với nỗi uất ức bầm gan tím ruột. Rồi, có tới cả chục

lần qua lại, mọi chuyện vẫn đứng im không có gì cải thiện.

Bức xúc, muốn trút bỏ đôi phần, sư tập gia nọ trong cuộc “trà dư” đã thổ lộ với một người bạn chơi, nhưng vẫn cảnh giác giữ bí mật tên người, tên làng hiện đang có chiếc ang gốm, mà với ông thế nào cũng phải mua bằng được thì mới thoả lòng đam mê và khỏi lãng phí chất xám đã bỏ ra.

Nắm được thông tin, người bạn chơi vong niên - còn sức trẻ, tổ chức một chiến dịch truy tìm thông qua những mạng lưới được cài cắm ở xã, thôn. Và, thật là tài tình, chỉ khoảng một tháng sau, chiếc ang gốm bị lộ tung tích. Một cuộc tiếp cận được bố trí thông minh và bài bản.

Giá từ năm triệu, tám triệu, mười lăm triệu và chung kết là mười tám triệu. Trao tiền và gói đồ, chỉ một điều kiện, cuộc mua bán này “sống để bụng, chết mang đi”. Điều kiện ấy thì quá dễ với một trí thức làng chuyên sống bằng nghề buôn cây, không có quan hệ gì với làng chơi cổ ngoạn.

Chớ trêu thay, “Hà Nội như một làng quê lớn”, thông tin bắt đầu rò rỉ và đến tai sư tập gia nọ. “Ngậm bồ hòn làm ngọt”, đứng đưng và phớt lờ, không một lời phẩm bình, ông lặng lẽ tổ chức bữa tiệc sinh nhật tại tư gia với trên dưới chục người, đều là bạn bè đến mừng ông lục tuần. Ai mà chẳng phải đến và lễ đương nhiên, có cả người bạn vong niên kia.

Rượu đã nồng, ông đột nhiên hỏi: “Chú đã mua chiếc ang gốm ấy giá bao nhiêu?”. Bất ngờ với đòn giả dơ của người từng trải, người bạn trẻ tái mặt và hoàn toàn là bản năng đã chối dây dấy, rồi thể thốt: “Nếu mua nó, em bỏ con em”. Một nụ cười ớn lạnh và không khí nặng nề bao trùm lên mâm tiệc, thay thế cho sự ồn ã, vui vẻ lúc ban đầu.

Từ trên thang gác, trí thức làng đi xuống như một bóng ma. Dùng cả chục triệu đồng để mua một cây cảnh không đáng giá một triệu, ông buộc người bạn vong niên và kẻ nuốt lời phải đổi chất. “Tiểu phẩm” chỉ có vậy, sư tập gia đã dạy cho cả hai về bài học bạn bè, về tham tiền bỏ nghĩa, về sự nuốt lời hứa tới hai lần chỉ vì đồng tiền làm loá mắt...

Mọi chuyện giữa hai người bạn ham thích cổ ngoạn sẽ tan vỡ nếu như thiếu lòng vị tha và cổ tình truy chụp về sự thiếu đạo đức mà không

quan tâm tới cội sâu thẳm của mỗi người, đó là lòng đam mê đến cháy bỏng của người sưu tầm cổ ngoạn. Rồi họ đã bỏ qua cho nhau và coi chuyện cũ là vật vãnh, chẳng đáng quan tâm. Lòng vị tha hay sự chia sẻ đều là cách lý giải tích cực trong thú đam mê.

II. Vì sao chiếc ang lại quý

Ang có màu xanh lam, miệng đứng, vai thuôn, bụng nở rồi thuôn dần xuống đáy. Đáy ang loe và dầy nên đã tạo được vẻ đường bệ cho toàn thể khối hình. Những nhà sưu tập cổ ngoạn thường gọi đây là loại “ghè” mà đôi lúc gặp được trên các ấn phẩm, qua các loại hình tương đồng của gốm hoa lam thời Nguyên - Trung Quốc (thế kỷ 13 -14) và giống với nó qua gốm men trắng vẽ lam thời Lê sơ của Việt Nam (thế kỷ 15). Trên vai ang là một hàng cánh sen đúc nổi, cánh to xen cánh nhỏ. Bên ngoài bụng là một băng ám họa hoa cúc dây uyển chuyển, với những đường dây hoa lá và hoa mãn khai. Chân ang là những băng cánh sen kép được vẽ khá quy chuẩn, không giống với lối vẽ phóng khoáng thường gặp trên những nậm tì bà men trắng vẽ lam cùng thời hoặc muộn hơn đôi chút, được sản xuất ở Việt Nam, phục vụ cho nhu cầu nội địa. Nó cũng chẳng giống với sự chặt chẽ của cánh sen trên gốm sứ thời Nguyên (Trung Quốc) và đồng loại trên gốm hoa lam Việt thời cuối Trần - đầu Lê, thuộc loạt hàng xuất khẩu, với những đầu cánh hoa khá vuông vức cùng bố cục chặt chẽ đến bức bối của các băng hoa văn. Những so sánh sơ lược trên đây, độc giả dường như bị đặt vào tình thế phân vân về nguồn gốc. Nó là sản phẩm gốm sứ Trung Quốc hay Việt Nam?

Rõ ràng về loại hình, cũng có đôi nét giống với đồ gốm hoa lam thời Nguyên, cho dù dáng vẻ không điệu đà thanh thoát như ang gốm thời Nguyên. Tuy nhiên, nếu xét toàn diện về xương gốm, màu men lam, hoa văn trang trí..., chúng ta có thể khẳng định đây là sản phẩm có xuất xứ ở Việt Nam, niên đại thế kỷ 15, thời Lê sơ. Nguồn gốc và niên đại này đã được thừa nhận, không còn tranh cãi, cho dù không thể phủ nhận những thành tố chịu ảnh hưởng của gốm thời Nguyên.

Ang gốm dạng này, trong phổ hệ gốm sứ Việt, ta thấy trên gốm men trắng vẽ lam, và một

số ít trên gốm màu trắng độc sắc. Với dáng hình ấy, trên cả ba màu men, chúng đều là những sản phẩm khá đặc sắc của gốm Việt trong mọi thời đại.

Với màu men, thì trước kết quả khai quật tàu cổ cù lao Chàm, đây là tiêu bản men lam duy nhất có niên đại sớm nhất ở Việt Nam. Đồ gốm men lam xám chủ yếu trên những chân đèn, lư hương thời Mạc, thế kỷ 16. So sánh với màu lam thời Mạc, màu lam trên gốm Lê sơ, thế kỷ 15, tươi, trong và đều hơn. Nó có đặc điểm giống với màu lam trên gốm thời Nguyên hơn so với màu lam trên gốm thời Mạc.

So sánh với chiếc ang gốm men lam trên tàu cổ cù lao Chàm, chúng tôi càng tin rằng, cả hai màu giống nhau đến mức lạ kỳ và có sự khác biệt hoàn toàn với màu lam xám trên gốm Mạc. Cho đến nay, về loại hình ang, với màu men lam xám, tôi mới chỉ được biết có hai tiêu bản. Niên đại sớm, sự hiếm hoi, trang trí đẹp là những giá trị để chiếc ang đang bàn trở thành hiếm quý, khi mà mười hai năm trước nó là hiện vật duy nhất.

Hiếm quý cũng là hợp lý, bởi ngay như ang gốm ở tàu cổ cù lao Chàm đã được các nhà khảo cổ học chọn là hiện vật độc bản, lưu giữ trong sưu tập độc bản ở Bảo tàng Lịch sử Việt Nam. Tôi cho rằng, chiếc ang gốm đang bàn không kém gì chiếc ang trên tàu cổ cù lao Chàm, nếu không muốn nói là trội vượt ở nhiều tiêu chí, từ độ bền vững của men, đến kích thước và sự hoàn hảo. Như thế, nếu nó không nằm trong những lô hàng xuất khẩu, mà còn ở trong nước sau 500 năm, có lẽ phải hiểu là đồ dùng cung đình. Giá của nó dưới đây phần nào phản ánh thực tế ấy khi đương thời.

III. Giá chiếc ang là bao nhiêu?

Không hiểu vì lý do gì và bằng cách nào, chiếc ang đã "vượt biên" xa xứ để lại nỗi quận đau cho người đã từng yêu thích nó và than thân đã không mua được để lưu lại cho đất nước mình. Chính người ấy đã mang đến cho tôi một cuốn sách để thông báo cuộc đấu giá cổ vật Việt Nam tại Pari ngày 19 -11 - 2003, mà chiếc ang gốm kia được chào bán với giá 8000 -10.000 USD. Và, nó đã được bán với giá 6.462 EUR.

Ông buồn bã kể cho tôi hay, mười mấy năm, chiếc ang đã qua bao tay sở hữu, giá cứ nhích

Phạm Quốc: *Chiếc chậu cảnh và nổi khắc khoải của...*

dần qua mỗi lần thuyền chuyển. Cứ mỗi lần như vậy, ông đều tiếp cận, nhưng ở vào những thời điểm chẳng có lợi chút nào vì họ đang say như điên đổ khi vừa được sở hữu món đồ quý. Công việc kinh doanh trong thời buổi thị trường nghiệt ngã làm ông chao đảo, có lúc tưởng chừng công ty phá sản. Vực được dậy thì chiếc ang lại chuyển chủ sở hữu. Cũng là người kiên nhẫn theo đuổi, nhưng đôi khi, do những tay chủ mới của chiếc ang thiếu sự lịch thiệp và văn hoá của người sưu tầm tao nhã, đam mê, nên ông không muốn tiếp xúc. Duy chỉ có một lần, nghe phong thanh có một nhà sưu tập Nhật Bản hỏi mua chiếc ang với giá 12.000 USD, nên ông có ý định cạnh tranh với người ấy, đơn giá lên tới 14.000 USD, do đó, người chủ sở hữu lại ngờ mình bị hớ nên việc mua bán cũng chẳng thành. Tất cả lại trở về lúc ban đầu, khiến ông chán nản đến tột cùng.

Khoảng năm, sáu năm trước lúc chiếc ang "vượt biên", ông buông xuôi, đành tiền mua đồ sứ ký kiểu, đồ gỗ chạm, hoành phi, câu đối khảm trai, sơn son thếp vàng bài trí cho ngôi nhà mới, mong thỏa mãn ý nguyện của người cha già đã mãn chiêu xế bóng. Tuy nhiên, chiếc ang vẫn ở trong đầu ông như một ấn tượng khó phai về một món đồ gốm có tuổi và vô cùng đẹp của Việt Nam. Bởi thế, khi nhận được thông tin về cuộc đấu giá những cổ vật Việt Nam ở Thủ đô Châu Âu, trong tháng thốt, phiền muộn, như một người mất hồn, ông đã cay đắng báo cho tôi thông tin kia. Tôi chạnh nghĩ, nếu người Việt Nam, ai cũng như ông, di sản văn hoá nước nhà sẽ được gìn giữ, bảo vệ, nhất là đến hôm nay, hành lang pháp lý cho những người sưu tập đã được đảm bảo. Tâm sự với tôi, nếu ăn nên làm ra, ông sẽ cùng với những người bạn tâm huyết xây dựng một kế hoạch "hồi hương" di sản văn hoá Việt Nam từ Châu Âu, Nhật Bản, Mỹ... như ở một số quốc gia (Hàn Quốc, Trung Quốc) sau khi vượt qua một thời nghèo khó đã và đang làm. Cầu mong cho ý tưởng tốt đẹp của ông được thực hiện trong tương lai gần và cổ vật Việt Nam nói riêng, di sản văn hoá Việt Nam nói chung sớm có một vị trí xứng đáng ở trong và ngoài nước, như tự thân nó vốn có, qua bao đời truyền nối của cha ông.

P.Q